

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Chị Ngô Thị L – sinh năm 1983**

HKTT: Tổ 16 phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

**Anh Nguyễn Quang T - sinh năm 1981**

HKTT: Tổ 16 phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: căn hộ chung cư 306 N03 khu 5,3ha, phường D, quận C, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định vào ngày 21/07/2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 09/2022 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên khác biệt về tính cách, quan điểm sống. Nay, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa anh T, chị L là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Lan A, sinh ngày 19/8/2005 và Nguyễn Văn P, sinh ngày 26/12/2013. Hai bên thỏa thuận, chị L là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung kể từ tháng 02/2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T, chị L xác nhận tự thỏa thuận về vấn đề cấp dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về khoản nợ chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang T tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn. Chị Ngô Thị L đồng ý nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Lan A, sinh ngày 19/8/2005 và Nguyễn Văn P, sinh ngày 26/12/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận, ly hôn giao cả 02 con chung cho chị Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự thỏa thuận vấn đề cấp dưỡng, hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh Nguyễn Quang T có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về khoản nợ chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Ngô Thị L xác nhận không có khoản vay nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0019202 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND x.Hải Ninh,h.Hải Hậu, t.Nam Định;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thanh Tú**

